

Học Môn, ngày 08 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH Thực hiện công khai - Năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường; trường Tiểu học Nhị Tân xây dựng Kế hoạch thực hiện quy định Quy chế công khai trong hoạt động và tài chính của đơn vị năm học 2022-2023, cụ thể như sau.

I. Mục đích, yêu cầu thực hiện công khai

- Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường; tinh thần cộng đồng trong công tác;
- Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng các nguồn kinh phí và các hoạt động giáo dục bảo khách quan, chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết;
- Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm học.
- Các hoạt động công khai được thực hiện đúng thời gian quy định, giúp cho phụ huynh học sinh và cán bộ giáo viên biết. Đồng thời giúp cho nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động dạy học và quản lý nguồn kinh phí hiệu quả.

II. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai

1. Ban Chỉ đạo gồm 06 người

- | | |
|-----------------------------------|----------------------|
| - Trưởng ban: Ông Nguyễn Văn Hà | - Hiệu trưởng |
| - Phó ban: Bà Trần Thị Thanh Trúc | - Phó hiệu trưởng |
| - Các thành viên | |
| + Bà Võ Thị Mỹ Hằng | - Chủ tịch Công đoàn |
| + Ông Nguyễn Văn Tuân | - Thanh tra nhân dân |
| + Bà Đỗ Thị Tuyết Nhi | - Nhân viên Kế toán |
| + Bà Nguyễn Thanh Trúc Phương | - Thư ký hội đồng |

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân, Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Quy chế công khai.

2. Phân công nhiệm vụ

- Ông Nguyễn Văn Hà - Phụ trách chung, chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT của Bộ GD-ĐT và Kế hoạch thực hiện “3 công khai”, Thông tư số 61/2017/TT-BTC của trường đến tất cả toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường; cha mẹ học sinh.

- Bà Trần Thị Thanh Trúc - Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 05, 06, 07, 08 và điều hành kê khai báo cáo; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

- Bà Đỗ Thị Tuyết Nhi – Chịu trách nhiệm cập nhật các biểu mẫu liên quan đến Báo cáo thu, chi tài chính (biểu 3 và 4).

- Chủ tịch CĐCS cùng Trưởng ban Thanh tra Nhân dân thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông qua các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội quy, Quy chế làm việc của nhà trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng giáo dục học sinh; Bảng phân công lao động của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; Quy chế chi tiêu nội bộ; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trưởng ban về tình hình triển khai Quy chế thực hiện công khai đối với đơn vị.

- Thư ký hội đồng: Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai, nhập dữ liệu vào các biểu mẫu báo cáo. Tổng hợp các biểu mẫu, báo cáo, chọn địa điểm để niêm yết công khai các nội dung quy định theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT và ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm, giúp Trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Quy chế công khai trong đơn vị.

III. Nội dung công khai

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục

Công khai điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường; chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở trường; đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả giáo dục, năng lực, phẩm chất của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Biểu mẫu số 05).

b) Chất lượng giáo dục thực tế

Công khai số học sinh học 2 buổi/ngày; số học sinh được đánh giá định kỳ và cuối năm học về từng năng lực, phẩm chất, kết quả học tập; tổng hợp kết quả giáo dục cuối năm (Biểu mẫu 06).

c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia

Kế hoạch nâng cao chất trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

d) Kiểm định nhà trường

Kế hoạch nâng chất công tác kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường

a) Cơ sở vật chất

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh (bình quân/ học sinh); số thiết bị dạy học đang sử dụng (bình quân/ lớp) (Biểu số 07).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu số 08).

3. Công khai thu chi tài chính

a) Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính.Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính (Biểu 3 và 4).

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): Thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

III. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức

- Công khai trên website của nhà trường;
- Niêm yết công khai tại bản tin của nhà trường;

- Công khai trong các kỳ họp Ban đại diện CMHS.
- Công khai trong các lần họp HDGV.

2. Thời điểm công khai

Công khai vào tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Công khai tài chính thực hiện mỗi quý một lần vào các ngày đầu của quý.

IV. Thực hiện 4 kiểm tra

- Ban thanh tra nhân dân thường xuyên giám sát về việc tuyển dụng giáo viên, mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, chi chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; chế độ nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn và các khoản phụ cấp (*nếu có*);
- Tổ kiểm tra chuyên môn dưới sự chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường kiểm tra chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh theo định kỳ, theo lịch kiểm tra trong năm học.

V. Tổ chức thực hiện

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp;
- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường:
 - + Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và người học xem xét.
 - + Cập nhật thông tin trên website của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 61/2017/TT-BTC năm học 2022-2023 của Trường Tiểu học Nhị Tân; các bộ phận, các tổ chức đoàn thể và các cá nhân trong đơn vị nghiêm túc thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- TTVP, TTCM;
- Website trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Hà